

Phạm Công Nhạc

Thờ trời đất nổi cơn gió bụi...



*Thờ trời đất nổi cơn gió bụi
Khách má hồng nhiều nổi truan chuyên!
(Chinh phụ ngâm)*

Với ý nghĩ lan man không lớp lang, mà chỉ là những dòng tư tưởng chạy dài trong hồi ức, tôi tần mọt viết về quá khứ, một dĩ vãng đã chết, hôm nay chợt sống lại. Tôi không phải là một nhà văn nên có nhiều điều sơ sót, ước mong sao nhận được sự tha thứ của anh chị em. Bây giờ tóc đã điểm sương tôi tập viết văn.

Tháng 10 năm 1974, sau khi tốt nghiệp Khóa 4 Đặc Biệt / Sĩ Quan Hải Quân Nha trang, tôi tần đảo HQ 11 (Hộ Tống Hạm “Patrol Craft Escort” Chí Linh) của Hải Đội 3 Tuần Dương thuộc BTL Hạm Đội tại Sài Gòn. (Theo chỉ thị của Bộ Tư Lệnh Hải Quân là các khóa Đặc Biệt Sĩ Quan Hải Quân Nha Trang sau khi tốt nghiệp phải phục vụ trên các chiến hạm thuộc Bộ Tư

Hành Trình SQHQ “Lưu Đày” • 2017

Lệnh Hạm Đội hoặc trên các chiến đĩnh thuộc 5 Hải Đội Duyên Phòng tại các vùng Duyên Hải).

Lúc này hạm trưởng HQ11 là HQ Thiếu Tá Nguyễn Thanh Sắc. Vài tháng sau HQ Thiếu Tá Phạm Đình San về thay thế. Những ngày cuối cùng của tháng 4/75 khi cuộc chiến trở nên mãnh liệt, hạm trưởng San chỉ định tôi làm trưởng ban Trọng Pháo kiêm trưởng khẩu 76 ly 2 sân trước. Ngoài việc đi ca (quart) nhiệm sở hải hành trên đài chỉ huy, tôi còn làm phụ tá trưởng phiên chi đội 3 do HQ Tr/úy Nguyễn Đắc Minh, khóa 25 trường VBQG làm trưởng phiên. Sau đó làm phụ tá cho HQ Tr/úy Nguyễn Lộc Thọ, khóa 21 NT, chi đội 1, (Trưởng phiên hải hành chi đội 2 là HQ Tr/úy Huỳnh Thiện Khiêm K 3/69, K1 ĐBSQ/HQNT).

Nhắc đến HQ11, dù thời gian phục vụ chỉ có 6 tháng ngắn ngủi, nhưng trong tôi mang theo nhiều hình ảnh vô cùng đẹp đẽ không bao giờ quên. Từ Hạm Trưởng Nguyễn Thanh Sắc, một người hiền hòa, thân thiện, đến Hạm Trưởng Phạm Đình San, một người uy nghi, đổng dạc nhưng rất ôn tồn thi vị như một nhà thơ. Rồi một Hạm Phó Trần Đức Huân rất gần gũi, chan hòa. Nhớ những khi chiến hạm cặp bến, cùng với Thiếu Tá Huân và một vài anh em đi đánh Bi-da, cùng ăn nhậu vui đùa, tôi cảm thấy có một cái gì lâng lâng... nhẹ nhẹ, một cái gì xót xa... Vị Hạm Phó ấy đã ra đi... rồi...!!!

Tháng 8 năm 2016, tôi có dịp về Việt Nam may mắn được gặp lại Huỳnh Thiện Khiêm và Đình Hùng Việt. 41 năm hội ngộ sao mà vui vậy! Cả hai nhìn bên ngoài không thay đổi nhiều, nhưng có một điều chắc

Hành Trình SQHQ “Lưu Đày” • 2017

chấn trong mỗi anh em chúng ta đã đổi thay nhiều lắm. Những nếp nhăn ấy thấp thoáng điểm tô trên gương mặt, đó là vết tích của bao thăng trầm, bao lo âu, toan tính... cái thành, cái bại của cuộc sống. Tôi cảm nhận được nụ cười của các bạn... anh em cũng như tôi, cái cười thực ra thì... nó méo xệch...!!! Thôi thì chúng ta còn ít nhất là một lần gặp nhau, nhìn nhau, thông cảm cho nhau, uống với nhau lon bia, ôn lại một quãng thời gian sát cánh bên nhau cho đến ngày chia tay ngoài ý muốn... xót xa...!

Còn lại những con chim Đại Bàng của Hộ Tống Hạm Chí Linh, Nguyễn Thanh Sắc, Phạm Đình San; rồi Hoàng Thế Dân, Vũ Đức Thiệu, Ngô Nguyên Trực, Ngô Việt Hùng, Nguyễn Lộc Thọ, Nguyễn Đắc Minh, Nguyễn Ngọc A, Châu đình Lợi, Vũ Văn Hương, anh Chí, anh Hậu, anh Ninh... họ đi đâu hết rồi... tung 4 phương trời... Tôi đã không được gặp anh em dù chỉ một phút cùng nhau tâm sự... buồn thay...!

HQ11 - Một bài học dang dở vì nơi đây đang được tôi luyện về hải nghiệp thì đứt gánh, nên với tôi, hải nghiệp thực sự mà nói còn non nớt. Ngày 30/4/1975, cuộc đời tôi bước qua một ngã rẽ mới...

Tháng 3 cũng là tháng có Gió Mùa Đông Bắc và như HQ Đại Tá Bác Sĩ Trần Ngươn Phiêu khi còn là SQ cấp úy, phục vụ trên HQ 10 (Nhật Tảo) cho biết là Gió Mùa Đông Bắc thổi từ Bắc Việt Nam vào Nam mang theo hơi lạnh buốt và biển động mạnh.

Năm 1974, Hải Quân VNCH nói chung và Hạm Đội nói riêng, Hải Đội 3 Tuần Dương bị thiệt hại nhiều

nhất sau trận chiến Hoàng Sa (tháng 2 năm 1974) với Hải quân Trung Cộng. Ngoài việc đối phó với Việt Cộng bên trong, và bên ngoài là bọn giặc Trung Cộng, lại **còn** phải yểm trợ Bộ Binh trên đất liền và bảo vệ lãnh hải cùng vùng biển Đông rộng trên 1 triệu cây số vuông với đội tàu khiêm nhường, cũ kỹ, trước thời đê nhị thế chiến... thật là những cố gắng phi thường!

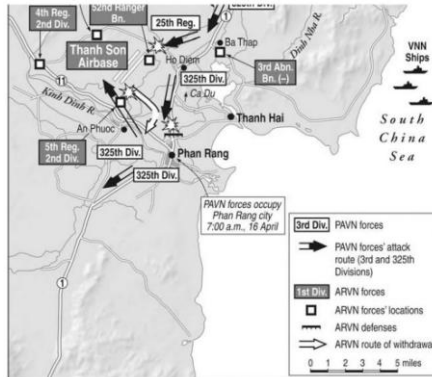
Theo như HQ Đại Tá Hà Văn Ngạc từng cho biết, thì Cộng Sản Bắc Việt với sự yểm trợ của Trung Cộng và Liên Xô, dự tính sẽ tấn công Miền Nam bằng Hải Quân. BTL Hải Quân chỉ thị Đại Tá Ngạc lo chương trình huấn luyện tác chiến cho các Hải Đội Duyên Phòng và Hạm đội.

Trong năm 1974 và 1975, HQ 11 cùng với các chiến hạm khác bận rộn công tác vùng 1, 2 và 3 nhiều nhất. Khi HQ 11 xong chuyển công tác này, về bến, nhận tiếp tế trong vòng vài ngày sau đó lại phải ra khơi...

Tháng 3 năm 1975, HQ 11 tham gia yểm trợ và di tản ZĐ 21 tại Đê Gi vào Qui Nhơn.

Ngày 1 tháng 4, 1975, yểm trợ và di tản HQ cùng SĐ 22 BB từ Qui Nhơn về Cam Ranh. Rồi ngày 2 tháng 4 di tản Nha Trang, Cam Ranh về Vũng Tàu. Tại Cát Lở (Vũng Tàu), HQ 11 được nghỉ vài ngày để nhận tiếp tế đạn dược, dầu nhớt, nước ngọt và lương thực, xong lại ra Phan Rang yểm trợ tuyến phòng thủ cùng với các chiến hạm khác hôm 15 tháng 4, 1975.

Tháng 4 ngày 17 năm 1975, tuyến phòng thủ Phan Rang rơi vào tay Việt Cộng.



Trận chiến tại vùng biển Cà Ná

Vịnh Cà Ná nằm ở vị trí 30km hướng Nam thị trấn Phan Rang, có quốc lộ 1 chạy song song với bờ biển dài 3km, có cây cầu tên gọi Núi Đá Chẹt, quận Tuy Phong. Đêm 17 tháng 4, 1975, chiến hạm đã bắn vào đoàn xe VC thật dài nối tiếp nhau chạy dọc theo quốc lộ, mở đèn pha tạo nên một vệt sáng mà tôi có cảm giác như bất tận chạy về hướng Nam tiến về Phan Thiết.

Chiều ngày 18 tháng 4, 1975, HQ 11 được lệnh yểm trợ hải pháo triệt hạ cây cầu trên Núi Chẹt, ngăn chặn địch quân tiến về Phan thiết, cùng giúp HQ 503 vượt quân cán chính VNCH tràn ra bãi biển tìm phương tiện di chuyển. Lúc này Hạm trưởng Phạm Đình San muốn tác xạ hiệu quả nên cho lệnh HQ 11 chạy vào sát bờ bắn trực xạ để triệt hạ cây cầu. Lúc đó 4 chiếc T54 từ hướng Bắc xuất hiện nã đại bác 100 ly ra tàu.

Hành Trình SQHQ "Lưu Đầy" • 2017

Chiến hạm bị trúng đạn khi quay mũi ra khơi. Một phát xuyên hông từ bên tả hạm xuyên qua hữu hạm. Thượng Sĩ nhất Vô Tuyền Nguyễn Văn Bàng tử thương, cùng 2 thủy thủ bị thương.

Nhắc đến anh Bàng, anh em không khỏi bùi ngùi nhớ lại hình ảnh của một chiến sĩ đã ra đi vào những ngày cuối cùng của cuộc chiến. Anh đã kém may mắn hơn nên chúng ta không bao giờ còn có thể nghe được tiếng nói, nhìn thấy nụ cười nơi anh nữa! Nhưng anh Bàng có một cái may mắn mà anh em mình không có được, đó là anh đã thực sự chết cho quê hương. Cái vinh dự vô cùng to lớn là Tổ Quốc Ghi ơn anh. Nhắc đến HQ 11, chúng ta có thể quên người này, người khác, quên anh, quên tôi nhưng không thể quên được anh Bàng.

Đêm đó, thủy thủ đoàn HQ 11 tập hợp nơi sân lái để cử hành lễ nghi quân cách chào tiễn biệt anh Bàng trước khi chuyển sang HQ 608 đưa về Sài Gòn.

Hạm Trưởng Phạm Đình San, một con người cứng cỏi là vậy mà cũng nước mắt tràn trề, thốt lên một bài điệu văn dâng trào xúc cảm. Mọi người phải cố nén lòng để không phải cất lên tiếng nấc... Thế mới biết trong mỗi con người anh em chúng ta, có những lúc vô cùng mạnh mẽ, nhưng rồi một lúc nào đó mình lại yếu đuối biết bao. Chúng ta không ngăn được giòng lệ trước sự mất mát của những người bạn đồng ngũ, những người cùng màu cờ sắc áo vừa mới đây còn trò truyện, còn đùa giỡn với nhau, mà bỗng chốc họ đã vĩnh viễn ra đi... Đó là một hình ảnh thật buồn nhưng

cũng thật đẹp, tràn trề tình người, đầy tính nhân bản của người lính VNCH...

Đảo Phú Quý

Tháng 4 ngày 24, 1975, HQ 11 nhận chỉ thị ra tuần tra đảo Phú Quý (Cù Lao Thu, ngoài khơi Phan Thiết). Trong ngày đầu, tình hình trên đảo rất an ninh. Sáng ngày 26 tháng 4, HQ 11 kéo còi nhiệm sở tác chiến từ lúc 5 giờ sáng sau khi mất liên lạc với xã Phú Quý trong bờ, và HQ 712 báo cáo bị tàu VC tác xạ bằng thương liên khi hai chiến hạm chúng ta đang chạy tuần tiễu quanh đảo. Đảo rơi vào tay Việt Cộng (theo vài nhân viên chi khu Phú Quý thoát được ra tàu cho biết).

Trời mờ sương, hàng trăm ghe tàu rời đảo tiến ra khơi. Những ghe nhỏ hướng về HQ 11. Trên mỗi ghe có 3 người mặc đồ xanh cứt ngựa (trông rất lạ, không như dân đi biển).

Lúc này, 2 pháo 40 ly giữa sân do HQ Tr/ủy Ngô Nguyên Trực (khóa 20 NT) tiếp tục thi nhau nhả đạn. Mấy chục chiếc ghe bao vây tấn công. HQ 11 bị trúng đạn tan tác, tơi tả và nhanh chóng biến mất khỏi tầm ngắm của chiến hạm.

Trước đó, pháo 76 ly 2 được lệnh bắn trực xạ vào trụ sở Hội Đồng Xã đang bị Cộng Sản chiếm giữ sau khi VC bắn 81 ly ra tàu HQ 11. Trụ sở bị trúng đạn, địch quân chạy tóa ra các nhà xung quanh. Khẩu 76 ly 2 nhả liên tục hàng trăm viên đạn, đổ cả nòng súng. Bất ngờ súng bị trở ngại tác xạ vì khi đạn cò thì viên

đạn không nổ, kẹt trong nòng súng. Một phụ xạ thủ hoảng chạy khỏi nhiệm sở tác chiến. Phản ứng tự nhiên của một trưởng khẩu, trong khoảnh khắc, tôi chụp áo nhân viên đó và kéo quay trở lại khẩu 76 ly 2 (thú thật, trong lúc hoảng sợ tôi cũng chưa biết phải làm gì, cũng như chưa được huấn luyện phải làm gì khi tình huống như thế này xảy ra). Một nhân viên kéo cơ bầm, nhân viên khác đưa 2 tay có đeo găng bằng da ra đón viên đạn, ném xuống biển.

Ngày 28 tháng 4, 1975, HQ 11 về Sài Gòn. Trong lúc neo phao giữa sông đã chứng kiến cảnh các phi cơ A 37 oanh kích phi trường Tân Sơn Nhất lúc 6 giờ chiều cùng ngày...

Ngày 29 tháng 4, 1975, HQ 11 vào cập cầu L. Thành phố Sài Gòn lệnh giới nghiêm 10:00 giờ tối. Đêm đó khoảng 9 giờ, Hạm trưởng Phạm Đình San tập họp toàn thể nhân viên và tuyên bố anh em được phép rời tàu để về đón thân nhân, và tự do chọn việc ra đi hay ở lại. Một nửa quân số chọn trở về với gia đình. Phần còn lại chọn theo tàu ra khơi (tổng cộng quân số của HQ 11 vào khoảng 80 người).

Đây là giây phút đặc biệt. Như đàn ong vỡ tổ, mọi người tung chạy vội vã trong không khí hoang mang. Người vội vàng thu xếp hành trang để về tìm kiếm gia đình, kẻ thì xắn tay áo để ra đi. Tôi lạc lõng chơi vơi... về phòng mà tâm tư rối bời. Tôi không biết rằng lúc đó vợ và con tôi đã lên Saigon. Nếu biết, chắc chắn tôi đã rời chiến hạm...

Con tàu tách bến đi tản lúc 11:00 giờ đêm 29 tháng 4, 1975.

Tôi đã ở lại HQ 11 cùng anh em. Nuốt nước mắt mà ra đi, một chuyến đi khắc nghiệt theo vận nước nổi trôi; mà rồi chuyến về còn nghiệt ngã gấp nghìn lần... Vâng, tôi đã về, về trên con tàu định mệnh Việt Nam Thương Tín. Đó là cái giá mà tôi phải trả... và đã trả sau này...!

Theo tàu ra Côn Sơn, rồi tới Subic Bay (Phi Luật Tân), và sau cùng lên thương thuyền Green Way của Mỹ mà vào Guam.

Những ngày đầu tại Guam, tôi ở trong một căn lều cùng một vài anh em. Ngày ngày đi lãnh thực phẩm, rồi dạo quanh trên những con đường trong trại Orote Point. Một hôm trong lúc đang chơi bóng chuyền (vào tháng 5 năm 1975), một bài hát của Nhạc sĩ Lam Phương có tên là “Chuyến đò vĩ tuyến” cất lên từ những loa phóng thanh trong trại:

*Đêm nay trăng sáng quá anh ơi,
Sao ta lià cách bởi giòng sông bạc hai màu!*

Tiếng hát như xé lòng người, vang lên trên các loud speakers của chương trình phát thanh trong trại tỵ nạn ở Guam do Kim vui phụ trách. Tôi rời sân bóng chuyền mà lòng buồn rười rượi. Nơi đây có người may mắn có gia đình cùng đi. Nhiều người vui khi họ nghĩ đến một ngày mai tươi sáng với những tiếng cười rộn rã, những háo hức để được đi vào lục địa. Tôi đơn độc, lạc lõng trong cái vui nhộn ấy... Tự nói với lòng, phải về, phải về thôi... Trong khi mình đang sống thừa

Hành Trình SQHQ “Lưu Đày” • 2017

thải vật chất nơi đây, thì gia đình mình hiện giờ ra sao? No, đói thế nào? Mình phải về để cùng san sẻ niềm vui, nỗi buồn cùng gia đình, dù có phải chịu đựng những khổ cay, nhọc nhằn...

Rồi có những chiều ra ngồi trên bãi biển hướng về cuối chân trời, hình dung ngôi làng ở miền quê, kinh B, Cái Sắn, nơi mà tôi hằng yêu thương gắn bó với biết bao kỷ niệm êm đềm của tuổi học trò. Nơi xa xăm thăm thẳm ấy, thân nhân ruột thịt mình đang sống ra sao? Ước sao ta có cánh chim để tung về tổ ấm! Nhưng vô vọng... quả là “ngày về xa quá... người ơi!!! Mà quả thực, làm sao để có thể về được, khi tình hình bang giao giữa Hoa Kỳ và Việt Nam đã hoàn toàn bị cắt đứt! Cho nên với tôi, con tim đã hoàn thắng lý trí...

Và rồi tôi đã theo con tàu Việt Nam Thương Tín để: TUNG CÁNH CHIM TÌM VỀ TỔ ẤM... Tiếc thay...!!!

Có điều, tôi không biết là tôi phải đi tù đến 5 năm 6 tháng. Quả là tôi quá thơ ngây, một bài học với cái giá quá đắt!!!

Cũng nơi đây còn lắng đọng vài kỷ niệm nho nhỏ:

***Chuyện thứ nhất:

Tôi đến Guam ngày 13 tháng 5 năm 1975. Một vài ngày sau đó, tôi nghe trên các loa phóng thanh trong trại phát ra: Hải Quân Trung Úy Ngô nguyên Trực, HQ 11, hãy đến khu số... lều số... gặp thân nhân, em và con đang trông chờ. Nhiều lần trong ngày lập đi, lập lại như thế. Nhưng tôi biết Trực không thể nào đến để gặp vợ con được, vì Ngô nguyên Trực, đã

Hành Trình SQHQ “Lưu Đày” • 2017

nhảy lên bờ về tìm vợ con, sau khi Hạm Trưởng Phạm đình San tập họp cho phép anh em về tìm thân nhân đêm ngày 29 tháng 4 năm 1975. Tôi hình dung cảnh mà Trục về nhà, cửa đóng im ỉm, đã tông cửa để vào nhà... rồi ra sao...??? Nếu ta là Trục ta sẽ như thế nào...? Thất vọng? Hoảng hốt? Hay sao... và sao nữa... rồi đi đâu...???

***Chuyện thứ hai:

Sáng hôm đó, tôi đang đi dạo dọc theo bờ rùng bên cạnh trại, vắng vắng tiếng từ loa phóng thanh: Hải Quân Trung Úy Phạm Công Nhạc, HQ 11, hãy đến khu số... lều số... gặp Trần quang Dũng. Tôi không biết Dũng là ai, tưởng anh em đùa giỡn nên không quan tâm. Nhưng nhiều lần như thế, và vì tò mò tôi đã đến. Khi đến lều tôi hỏi:

- Ở đây có ai tên Trần quang Dũng không?
- Bộ anh không biết tên tôi sao?

Đó là câu trả lời của người em vợ tôi, mà quả nhiên là tôi không biết tên thật, vì tên ngoài đời là: Bình. Có bao giờ một ai đó lấy vợ cả năm trời mà không biết tên người em vợ của mình? Xin thưa, người ấy chính là tôi. Thật là tếu...

Nhớ khi xưa lúc tôi vào quân trường Thủ Đức khóa 3/70 (theo lệnh tổng động viên), thuộc Đại Đội 23, Tiểu Đoàn 2, (một trong những huynh trưởng dẫn dắt đại đội của tôi là LĐ 6/69 Bùi đức Ly), sau khi mãn khóa 3/70, vì nhu cầu Việt Nam Hóa chiến tranh và sự chuyển giao 3000 chiến hạm chiến đỉnh của Hải Quân Hoa Kỳ (bỏ của chạy lấy người) qua cho Hải quân

Hành Trình SQHQ “Lưu Đày” • 2017

VNCH, trong khi SQ Hải Quân VNCH lúc đó dưới cờ chỉ có vào khoảng trên dưới 1000 Sĩ Quan. BTL Hải Quân xin BTTM/QL/VNCH tuyển thêm SQ tốt nghiệp Thủ Đức có bằng Tú Tài 2, ban toán trở lên, và trường BB Thủ Đức đã lập danh sách chuyển qua Hải Quân. Tôi được người bạn cùng khóa tên Huỳnh Văn Tư (đến nay tôi ước ao được gặp mà không được vì không có tin tức gì về anh) bỏ công viết đơn cho tôi, tôi chỉ việc ký tên vào đơn và đem nộp. Tôi được chọn trong danh sách hơn 20 SQ tốt nghiệp K 3/70 chuyển qua Hải Quân.

Sau khi trình diện BTL Hải Quân, tôi được lệnh tân đảo CCHQ/Tân Châu. Khoảng một năm sau thuyền chuyển về Giang Đoàn 64 Tuần Thám đóng chung tại Căn Cứ Hải Quân Tân Châu. Chỉ Huy Trưởng là HQ Đ/Úy Võ văn Bảy (Tức nhà văn Vũ Thất). Vào tháng 10 năm 1970, nơi đây một thời gian khá dài tôi sống chung một phòng với HQ Ch/Úy Bùi Danh Môn, khóa 5 OCS, mà giờ đây tôi đã may mắn được gặp lại, cùng với HQ Ch/úy Hồ Ái Việt Khóa 20 NT.



Tháng 11 năm 1971, Giang Đoàn 64 TT chuyển về hoạt động tại Tuyên Nhơn, Mộc Hoá. Vị CHT Giang

Hành Trình SQHQ “Lưu Đày” • 2017

Đoàn 64 TT lúc bấy giờ là HQ/Thiếu tá Châu Văn (Khóa 10 NT). Phần tôi, với tư cách là SQ tuần tiểu, rồi SQ phân đội phó, rồi phân đội trưởng. Sau đó HQ Thiếu Tá Nguyễn Thiện Từ (Khóa 12 NT) về thay HQ Th/Tá Châu Văn. Một thời gian sau tôi được chỉ định làm Trưởng Khối Hành Quân. Trưởng khối Chiến Đỉnh là HQ Tr/Úy Trịnh Duy Kiểm (khóa 6/69 và khóa 12 OCS). HQ Tr/úy Ngô Bá Nhân làm trưởng khối Yểm Trợ GD 64 TT... Hôm nay tôi cũng được may mắn gặp lại HQ Th/úy Phạm Anh Dũng khóa 19 NT, trưởng khối hành quân trước tôi, thời HQ Th/Tá Châu Văn làm CHT.

Buổi tối ở Tuyên Nhơn trong những ngày gần Tết, những cơn mưa không đủ thấm đất nhưng tạo thành lớp bùn, đủ để dính giày khi đi bộ ra cổng chính và đi bộ về khu gia binh. Những ngọn đèn đèn mù thảm hại. Nhìn lên cao, cột antena thật cao với ánh đèn đỏ chớp tắt. Những mái tole cũ kỹ và khu nhà toàn ván ép sơn màu xám đậm. Một vài ánh đèn điện màu vàng từ khu gia binh tẻ nhạt và xa cách loài người, dù chỉ hơn 10 Km đường chim bay, thị xã Long An.

Tuyên Nhơn phố thị

Đi thẳng theo đường lộ để ra quận. Quận Tuyên Nhơn mà BCH nằm ngay bên cạnh căn cứ HQ chỉ cách một hàng rào kẽm gai... Nếu rẽ qua cổng phụ bên phải để vào nhà bàn, mà Hải Quân thường gọi là nhà bếp và phòng ăn đoàn viên. Đây cũng là nơi hội họp hoặc sinh hoạt văn nghệ khi cần.

Tuy căn cứ chỉ chạy dài 300 mét theo con kinh Lagrand (mà dân nhà binh thường gọi đùa là chiều ngang con kinh đứng bên này đi "tiểu" sẽ qua bên kia bờ). Các binh sĩ ở đây chỉ có một niềm vui sau khi đi hành quân về là vào câu lạc bộ (do quân nhân đơn vị làm chủ), không có bông hồng ngoại trừ đi bộ ra chợ, nhưng cũng chỉ để ăn hàng vật, hoặc theo tàu ra chợ Kiến Tường để có dịp nhìn vài bông hồng thôn dã. Chưa ai có bồ ngoại trừ một số anh em can đảm, nhưng cũng chưa thấy đám cưới nào được tổ chức nơi làng xã quanh vùng, với những chàng thủy thủ hào hoa như những đơn vị khác.

Câu Lạc bộ HQ, nghe thì xôm tụ, mì gói có tí thịt heo luộc sẵn làm chuẩn. Tại đây, cũng chỉ có một bàn Bi Da do QĐ/HK để lại. Các quân nhân cứ 4 tuần thì được đi phép một lần. Còn SQ thì thay phiên nhau khoảng 6, hoặc 7 tuần. Cuộc sống ở đây, các SQ thay phiên nhau đi tuần. Công tác tùy theo 2 ngày, ngoại trừ biệt phái đi Mộc Hoá, thì cả tháng mới về lại đơn vị. Nhiều khi các giang đình đặng trận thì Chỉ Huy Trưởng sẽ đem 4 giang đình trực đi tiếp cứu và yểm trợ, bất kể ngày đêm.

Tuần tiểu, hộ tống, yểm trợ, phục kích... Trong giai đoạn này, tôi được huy chương anh dũng bội tinh với ngôi sao bạc trong một chuyến tuần tiểu trên sông Vàm cỏ Tây khi đặng trận với Việt Cộng. Đích thân tôi đã nhảy xuống tịch thu 1 khẩu AK 47 trên một chiếc xuồng 3 lá.

Nhắc lại Giang Đoàn 64 Tuần Thám, một duyên hạnh ngộ vô cùng quý giá:

Hành Trình SQHQ "Lưu Đày" • 2017

Vốn là tháng 9 năm nay (2016), Hà Văn Hải (khóa 8 OCS), trước kia là Sĩ Quan Nội Vụ, kể đến là Trưởng Ban Tiếp Liệu, từ Boston về Texas, gia đình 64 có những buổi gặp gỡ vô cùng nồng ấm. Con chim đầu đàn HQ/Thiếu Tá Nguyễn Thiện Từ cùng phu nhân không tiếc công sức để hoàn thành một đĩa DVD cho những ngày đón tiếp Hải. Vợ chồng Ngô Bá Nhẫn ân cần mời anh chị Hải về nhà nghỉ ngơi như anh em ruột thịt. Tình người, tình anh em, tình chiến hữu sao mà đẹp đến vậy...

Vui là vậy, nhưng buồn sao mà khó diễn đạt... HQ/Đại Úy Nguyễn Đức Khải, Chỉ Huy Phó Giang Đoàn đã ra người thiên cổ, năm 1974. Khi tôi về HQ 11, Ngô Bá Nhẫn (lúc đó đã về Biệt Khu Thủ Đô) đã tìm tôi và thông báo tin chẳng lành... Tôi cùng Nhẫn đã đi phúng điếu một vòng hoa tiễn vị Chỉ Huy Phó thân yêu, tiễn một người anh đã vĩnh viễn ra đi...

Trở lại hôm nay, tôi cảm ơn Đinh Văn Nguyên (khóa 1 OCS) vẫn thường xuyên gọi điện thoại thăm hỏi. Có những câu nói của anh làm tôi suy nghĩ. Ví như:

- Tao gọi cho mày trước hết là hỏi thăm, sau là “Điểm Danh” xem ai còn, ai mất. Tôi biết Nguyên đùa nhưng cũng có một cái gì buồn buồn, mang mác...

Rồi Nguyên kể lại:

Hồi đó mày đâu biết chuyện gì xảy ra ở đơn vị, anh em rất thương mày. Khi mày bị VC bắn, tao biết tin và la lớn:

- Ê, thằng Nhạc bị bắn, mau đi cứu nó.

Thế rồi được lệnh của Chỉ Huy Trưởng, anh em đã tức tốc xuống tàu để đi tiếp cứu...

Nghe kể lại, một niềm an ủi tràn dâng trong tôi. Mừng lắm, vì sống mà có được người thương mình thì còn niềm vui nào lớn hơn...

Năm 1974, tôi từ giả GD 64 TT về Nha Trang theo học khóa 4 Đặc Biệt SQHQ NT.

Bài tập viết văn chắc là cũng sắp hết, muốn nhân cơ hội này để tếu với các bạn một chút:

Người ta có rất nhiều nơi để đến. Tôi cũng đã ngụp lặn, bay nhảy nhiều chốn, vui buồn đan chéo lên nhau. Nhưng nơi đến lần cuối không phải là nơi mà tôi chọn mà đó là nơi của định mệnh, đảo Guam... Nơi đây, lạc lõng, bơ vơ. Tôi có cảm giác như tất cả những gì quanh tôi đều xa lạ! Mỗi người mang một tâm tư riêng! Với tôi, chỉ còn một chốn để quay về... Nơi ấy, dù tôi có thành công hay thất bại, hay bất cứ điều gì tệ hại nhất đến với tôi, thì vẫn có những người thân yêu của tôi hân hoan đón nhận; và chắc chắn nếu ngày ấy đến, nước mắt sẽ tuôn trào và ngập tràn hạnh phúc...

Có điều ngày tôi về hoàn toàn khác hẳn với giấc mơ, nó đã hoàn toàn vỡ vụn...

Tôi đã tình nguyện ghi tên theo tàu VN Thương Tín trở lại quê nhà...

Hành Trình SQHQ “Lưu Đày” • 2017

Thời gian này kéo dài gần 6 tháng tại Guam. Có lẽ chính phủ Hoa Kỳ muốn kéo dài thời gian cho những người muốn trở về có cơ hội lắng đọng để suy nghĩ chín chắn hơn, nên viện cớ tàu VN TT đang sửa chữa và huấn luyện thủy thủ đoàn. Những người muốn trở về bị dằn vặt với ý nghĩ đi hoặc ở, nên nhiều lúc muốn nổi loạn. Ngày trở về, chính phủ Mỹ cho một ân huệ chót là từng người một được đưa vào một căn phòng và được phỏng vấn riêng. Nếu muốn về VN thì được dẫn qua phòng dành cho người về. Nếu muốn ở lại vào Hoa Kỳ thì được một nhân viên hộ tống vào phòng khác (sợ bị nhóm kia làm áp lực), và chờ lên máy bay vào đất liền Hoa Kỳ. Tôi chọn nhóm 1 trở về VN không ngần ngại.

Trên đường về VN, vượt biển Tây Thái Bình Dương vào Biển Đông, tôi không phụ trách công việc hải hành của thủy thủ đoàn nên tự do ăn ngủ, và đầu óc vẽ ra những nỗi vui mừng khi gặp lại vợ con và người thân... Văng vẳng đâu đây tiếng hát với phím đàn Phạm Duy trong Tâm ca số 7 (1965)...

*Kẻ thù ta đâu có phải là người
Giết người đi thì ta ở với ai...*

Lời nhạc đã giúp tôi cảm nhận thấu đáo những lời vàng ngọc trong bài kinh Pháp Cú:

*Hận thù diệt hận thù; Đời này không thể có
Từ bi diệt hận thù; Là định luật ngàn thu*

Rồi việc gì đến cũng sẽ đến. Khi ngọn hải đăng Vũng Tàu quét từng đợt trên nền trời đen thẫm hướng phía Tây trước mặt, tàu VN TTín về và vào neo tại bãi

trước Vũng Tàu vào cuối tháng 10 năm 1975. Tàu chúng tôi chưa biết phải làm gì vì chưa nhận được tin tức gì về phía chính quyền VN. Đến trưa thì phía Việt Nam cho 1 chiến hạm mang số 13 nhưng sơn màu xám đậm. (Nguyên là PCE HQ 13 của HQ VNCH bỏ lại vì khi di tản, HQ 13 lúc đó đang sửa chữa tại Sài Gòn).

Một số giới chức CSVN lên tàu VNTT. Sau đó tàu mang số 13 dẫn đường và tàu VNTT theo sau rời khỏi Vũng Tàu và trực chỉ hướng Bắc. Mọi người trên tàu VNTT không biết đi đâu, nhưng dân HQ thì biết rõ, vì cận duyên. Tàu VNTT cập Cầu Đá Nha Trang. Từng đoàn xe vận tải Molotova chở thẳng chúng tôi vào Ty Cảnh Sát Nha Trang. Ở đây khoảng 3 tháng rồi chuyển đến trại tù Xuân Phước (hay còn gọi là trại A 20) làm cải tạo viên. Thực chất là tù nhân tại đây và bắt đầu đón nhận những đòn thù trong suốt hơn 1 năm. Sau đó tôi có tên trong danh sách được gọi lên. Tưởng được tha về, khoảng 120 người chúng tôi lại bị đẩy lên xe Molotova bít bùng chở ra Bắc vào trại Trung Ương số 3, và bị cải tạo thêm hết 4 năm rưỡi nữa mới được tha về Sài Gòn.

Cùng với anh em chuyển ra Trại Cải tạo Trung Ương số 3, Tân Kỳ, Nghệ Tĩnh, trong số này có nhạc sĩ Trường Sa, HQ/Trung Tá Trần Đình Trụ. Có ít anh em Hải Quân một thời gian sống chung phòng với tôi như: Thiếu Tá Trị, Thiếu Tá Huỳnh Hữu Sương, Tr/ úy Bùi Ngọc Nở (Khóa 19 NT), Tr/ úy Bùi Trọng Khải (OCS), Đ/úy Nguyễn Tư (Khóa 19 NT), Đ/úy Nguyễn Thanh Tòng... Thời gian nơi đây tâm tư nặng trĩu. Trước mắt là một tương lai mờ mịt, đen tối... Có những

lúc tôi lo sợ chính tôi, lo sợ mình không kiểm soát được chính mình...

Có một lần vào buổi sáng khi ra đồng làm việc, một anh bạn tù, nói nhỏ với tôi:

- Ê, đêm qua anh ngủ mơ sáng, nói thấy ghê quá!

- Tôi nói gì?

- Anh nói: Làm người phải có trái tim, nếu không có trái tim thì không phải là con người.

Tôi giật mình, lo sợ, vì cái gì sẽ xảy ra nữa đây? Vì tôi không thể kiểm soát được mình trong giấc ngủ. Rồi miên man suy nghĩ, sao mình lại có thể nói được một câu hay đến như vậy. Ngay đến bây giờ tôi vẫn không thể nói được một câu có ý nghĩa như thế.

NỖ LÒNG NGƯỜI ĐI

Tôi muốn nhắc đến bản nhạc này vì đây là một trong những bài tôi rất thích trước năm 1975.

Vốn là ngày hôm đó, đội tôi kết hợp với một đội khác trong tù có nhiệm vụ đắp con đê. Anh em đứng hàng một và chuyền tay nhau từng khoanh đất từ dưới lên cao. Bất ngờ, có một người tách ra khỏi dây chuyền bước lên đỉnh con đê, cởi áo, khoác lên vai, tay chân múa may, nghêu ngao:

(Tôi xa Hà Nội năm lên mười tám khi vừa biết yêu. Bao nhiêu mộng đẹp yêu đương thành khói tan theo mây chiều. Hà Nội ơi! Nào biết ra sao bây giờ? Ai đứng trông ai ven hồ, khuya nước trong như ngày xưa...)

Tôi vừa làm vừa lắng nghe, để hết tâm tư mình qua dòng nhạc. Nhưng bỗng giật mình khi nghe anh hát:

(Hôm nay Sài Gòn ĐẬU BAO (thay vì bao nhiêu) tà áo khoe màu phổ vui? Nhưng riêng một người tâm tư sầu vắng đi trong bụi ngùi. Sài Gòn ơi! Mong với tay cao hơn trời. Tôi hái hoa tiên cho đời, để ước mơ nên đẹp đôi.

Tôi thật sự xúc động. Thăm nghĩ mình đang ở nơi đây, còn nơi kia, nơi mà bao năm tháng tôi đã lăn lộn theo dòng thời gian trôi nổi; Nơi tôi có biết bao kỷ niệm, từ lúc còn cắp sách đến trường, cho đến ngày mặc áo chiến binh. Ngày đó vô cùng đẹp, vô cùng thân thương. Biết bao tà áo trong ước mơ, đẹp biết chừng nào! Nhưng giờ đây... ĐẬU... ĐẬU có còn nữa, phải không??? Thật buồn và chua chát thay!

Người hát bài ấy là anh Trọng, một Thiếu Tá Lục Quân. Mọi người đều cho là anh ấy “mát”, kể cả công an trong trại. Chính vì thế mà anh ấy mới hát được, mà không bị cùm. Nhưng với tôi anh ta “mát” một cách đáng phực...

Cũng trong thời gian này tôi được gặp các vị dân biểu VNCH, như Giáo Sư Trần Hoàng, Huỳnh Bút, Nguyễn Luận, Nguyễn Bá Cẩn, Võ Trọng, Nguyễn Ân... Chính bác Ân là người đã tâm sự và an ủi tôi rất nhiều khi tôi tỏ ý bi quan cho ngày mai... Giờ này không biết những vị dân biểu này ai còn ai mất...?!

Hành Trình SQHQ “Lưu Đày” • 2017

Cho nên hôm nay đôi lúc đùa giỡn, tôi ba hoa cùng anh em là tôi có thời đã từng có Việt Cộng mang sao vàng hoàng làm escort cho tôi... Đó chính là tư tưởng của dân biểu Ân an ủi những lúc tôi chán nản, bi quan, trong thời gian tù tội ở Trại Cải Tạo Trung Ương số 3 (Tân Kỳ, Nghệ Tĩnh).

Nhìn lại đoạn đường từ Guam về VN hơn 5000 cây số để được nhìn lại vợ con, tính ra cái giá để đoàn tụ mà tôi đã trả kéo dài tổng cộng gần 6 năm. Ra khỏi trại tù năm 1981.

Năm 1995, tôi được chính phủ Hoa Kỳ chấp nhận cho trở lại vào Mỹ theo diện HO 34. Sau cơn mưa trời lại sáng. Đúng vậy, những ngày đầu tiên đến đây, mọi sự việc trước mắt hoàn toàn xa lạ, ngỡ ngàng. Tôi dọ dẫm từng bước chân đi sao mà cảm thấy nặng nề đến vậy. Tôi đang ráng hết mình leo đèo tập đi, mà lý ra tôi đã đi 20 năm về trước. Ngày đó, tôi còn là một thanh niên, sức khỏe dồi dào; nhưng hôm nay, có thể nói là thân tàn ma dại. Tôi bắt đầu lại bài học vỡ lòng của 20 năm về trước.

Rồi thời gian, thời gian là một liều thuốc vô cùng huyền diệu để chữa lành mọi vết thương. Hôm nay, tóc đã điểm sương. Nhìn lại quãng đời đã qua, cảm thấy mừng mình đã thoát qua những giai đoạn vô cùng gian truân. Hình như có một cái gì đó vô cùng thiêng liêng đã dẫn dắt tôi đi... Quỳ xuống, chấp tay lại... thì thầm tạ ơn...

Bài tập làm văn đầu tiên trong đời của tôi đến đây, xin phép được đặt dấu chấm... và hết... Nhưng có

lẽ trước khi anh em gỡ đầu, gỡ tai vì bài viết dở ẹc này, chúng ta hòa mình cùng nghe đôi dòng tâm sự của người lính biển đang lênh đèn trên con tàu cho lòng được nhẹ nhàng, bay bổng, vui tươi... kèm theo một bóng mờ, xa khuất cuối chân trời, chắt chứa trong tim...

BIỂN TUYẾT của Tác giả: Anh Thy

Sóng cao giăng đầy, con tàu ngã nghiêng trong vòng mưa bão... Rồi tàu lạc bến, lênh đèn trôi dạt theo sóng vào miền tuyết băng... Tuyết rơi ngăn đường về để tàu anh đi lạc lối, Tuyết xinh như lần đầu mình gặp nhau dưới đêm trăng. Em nghe không? Lạnh lòng trong tuyết giá anh nhắc tên người mình yêu...

.....

Thế rồi chiều nay, tàu anh, đi trong biển tuyết. Lặng nhìn màn tuyết, giăng giăng trong chiều vẫy chiến hạm trong lối đi... Tuyết rơi rơi thật nhiều đọng đầy vai anh phủ kín. Ngỡ em anh lại gần gục đầu cho ấm tim cô. Nhưng em ơi, tình mình như tuyết trắng đem giá băng vào lòng nhau...

Phạm công Nhạc
Houston, 2016

Khóa 3/70 Trường Bộ Binh Thủ Đức
Khóa 4 Đặc Biệt Trường Sĩ Quan Hải Quân Nha Trang

Tài liệu tham khảo:

- *HQ 11 trận Cà Ná của Vũ Ngọc Văn (Châu Đình Lợi, Úc Châu)*
- *Black April book của George J. Veith*
- *Hoài Niệm SQHQLĐ trang 163*



HQ Tr/úy Phạm Công Nhạc và Phu Nhân
(Họp Mặt LĐ Houston 2015)



Hình ảnh Phạm Công Nhạc trên đài chỉ huy HQ-11 (thứ ba từ bên trái) trước khi bàn giao chiến hạm cho Hải Quân Hoa Kỳ tại Vịnh Subic Bay ngày 07-05-1975.